

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2020/HS-ST
Ngày 26/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Lê Văn Chín

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2020/HSST ngày 06/8/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 466/2020/QĐXXST-HS ngày 12/8/2020, đối với bị cáo:

Lường Văn L, sinh ngày 02/02/1992; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn NK, xã NS, huyện VC, tỉnh YB; Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lường Văn C (đã chết) và con bà: Lò Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án: có 01 tiền án, Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2014/HSST ngày 12/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh YB, xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, Chấp hành xong ngày 17/7/2018 (Tại biên bản xác minh ngày 01/6/2020, thì xác định Lường Văn L sinh năm 1994 theo bản án số 27 ngày 12/12/2014 và Lường Văn L, sinh năm 1992 là một người); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT. (*Bị cáo có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ ngày 31/5/2020, Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VT, tỉnh PT đang làm nhiệm vụ tại khu 5, xã Kim Đức, thành phố VT, tỉnh PT đã phát hiện, bắt quả tang Lường Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, L đã tự giao nộp 04 gói nilon, trong đó có 03 gói nilon màu xanh và 01 gói nilon màu trắng mặt ngoài có in chữ và số màu xanh, bên trong cả 04 gói đều là

chất bột cục màu trắng. L khai nhận các gói đó là ma túy, loại Heroine của L tàng trữ nhằm mục đích để bán. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 04 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên, đồng thời thu giữ của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số IMEI: 35790205018417 kèm sim trong máy số 0966366152.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng trong 04 gói nilon thu giữ của L. Tại bản Kết luận giám định số: 560/KLGD ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT, kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng được chứa trong 04 gói nilon trong đó có 03 gói màu xanh, 01 gói nilon màu trắng, mặt ngoài có in chữ và số màu xanh, gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 6,2276 gam, Loại Heroine”.

* Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Hoàn trả 5,677 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Tại Cơ quan điều tra, Lường Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 06 giờ ngày 31/5/2020, L đi nhờ xe máy của một người qua đường đến khu vực Thủy điện thuộc huyện VC, tỉnh YB để tìm mua ma túy Heroine. Tại đây, L gặp một người đàn ông tên Su, khoảng 40 tuổi (L không biết tên, địa chỉ cụ thể của Su) hỏi mua được của Su 02 gói ma túy Heroine với giá 4.000.000 đồng trong đó có 01 gói màu xanh, 01 gói màu trắng mặt ngoài có in chữ và số màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau đó L cầm 02 gói ma túy đi ra khu vực vắng người gần đó, L lấy gói ma túy bọc nilon màu xanh chia thành 03 gói nhỏ đều được gói bằng nilon màu xanh. L đút cả 04 gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước và bắt xe khách đi xuống thành phố VT, tỉnh PT. Đến Km51 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai thuộc xã Kim Đức, thành phố VT, L xuống xe đi bộ xem có ai hỏi mua ma túy thì sẽ bán. Khi L vừa đi được một đoạn thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố VT, tỉnh PT kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 121/CT-VKS ngày 05 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố bị Lường Văn L về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*, theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*;

Xử phạt: Bị cáo Lường Văn L từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 31/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số IMEI: 357902050184171 thu giữ của bị cáo L.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 5,677 gam, loại Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì niêm phong số 560/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định và 01 sim điện thoại, số sim 0966366152.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Hồi 16 giờ, ngày 31/5/2020, tại khu 5, xã Kim Đức, thành phố VT, tỉnh PT, Lường Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 6,227 gam chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để bán thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VT, tỉnh PT phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 6,227 gam, loại Heroine, nhằm mục đích để bán của bị cáo Lường Văn L đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Trước lần phạm tội này bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

q) Tái phạm nguy hiểm;”

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm rất nghiêm trọng, có nhiều tình tiết định khung hình phạt, bị cáo có nhân thân xấu trước lần phạm tội này đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích mặc dù tiền án là tình tiết định khung hình phạt không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thể hiện bị cáo là người sống không tuân thủ pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành một người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tài sản thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số IMEI: 357902050184171 nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Su đã bán ma túy cho L, do L không quen biết và không biết địa chỉ ở đâu, ngoài lời khai của Lanh không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định là có căn cứ.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 bì niêm phong có số 560/KLGD, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định là phù hợp.

- Đối với 01 sim điện thoại, số sim 0966366152 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố VT, tỉnh PT tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn L **09 (Chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 31/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, số IMEI: 357902050184171.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 5,677 gam, loại Heroine cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì niêm phong có số: 560/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định và 01 sim điện thoại có số là 0966366152.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

* Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn L phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Công an tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư Pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA TP.VT;
- Hồ sơ THA hình sự;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyến